

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày: 21-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Kỳ Trung;

Ông Lê Đình Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lý Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1996. Tại: tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố AQ, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố BN, phường GB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H; có vợ tên Nguyễn Thị Yến N và có 01 người con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại bà Đồng Ngọc Đ (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Ngô Văn Đ1, sinh năm 1956;

Chị Ngô Hoàng Bảo Tr, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường GB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Chị Ngô Phi Y, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Y, chị Tr: Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố C, phường GB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú tại: Khu phố Khu phố AQ, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố BN, phường GB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 03/4/2024, Nguyễn Tuấn V không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70G1-204.37 mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, chở theo phía sau chị Nguyễn Thị Yến Nhi (là vợ của V) lưu thông trên làn đường xe mô tô Quốc lộ 22B hướng từ phường Gia Bình đến phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực trụ điện số 79B thuộc khu phố Hòa Hưng, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, V điều khiển xe mô tô vượt qua bên trái của xe đạp điện do bà Đồng Ngọc Điều điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước thì mặt ngoài phía trước đầu tay thắng bên phải của xe mô tô do V điều khiển va chạm vào mặt ngoài phía sau đầu tay lái bên trái xe đạp điện do bà Điều điều khiển gây tai nạn giao thông. Bà Điều té ngã xuống đường, bị thương tích được V đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Trảng Bàng thì tử vong.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 03/4/2024 tại Bệnh viện đa khoa Xuyên Á Tây Ninh, thể hiện: Nguyễn Tuấn V dương tính chất ma túy loại Amphetamine, Methamphetamine.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 03/4/2024 tại Bệnh viện đa khoa Xuyên Á Tây Ninh, thể hiện: Nguyễn Tuấn V có nồng độ cồn trong máu là 1,8 mg/100ml.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 665/KLGĐTT-KTHS ngày 02/5/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Bà Đồng Ngọc Điều bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định số 2769/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ Xe mô tô biển số 70G1-204.37 có va chạm với xe đạp điện hiệu ASAMA.

+ Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 70G1-204.37 với xe đạp điện hiệu ASAMA: Dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 70G1-204.37 (trượt xước mặt ngoài phía trước đầu tay thắng, trượt xước, mất chất màu đen mặt ngoài phía trước đầu tay lái) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám

chất màu đen mặt ngoài phía sau đầu tay lái bên trái xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, có chiều từ sau về trước.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, kết luận: Xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu sơn đỏ, bị hư hỏng thiệt hại trị giá 650.000 đồng.

Cáo trạng số 80/CT-VKSTrB, ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V từ 03 đến 04 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584, 591 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận gia đình bị cáo bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 45.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại.

Đại diện bị hại ông Ngô Văn Đ trình bày: Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau:

Chi phí điều trị tại bệnh viện Trảng Bàng: 404.000 đồng;

Chi phí điều trị tại bệnh viện Xuyên Á số tiền 7.277.000 đồng;

Chi phí đám tang: 48.000.000 đồng;

Tiền chợ: 30.000.000 đồng;

Tiền vật tư 20.038.000 đồng;

Tiền công thợ: 15.000.000 đồng;

Tiền trà đá: 2.000.000 đồng;

Tổng cộng 122.719.000 đồng.

Ông đã nhận bồi thường số tiền 45.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 77.719.000 đồng. Ông xin Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn V đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 03/4/2024, trên đường Quốc lộ 22B thuộc khu phố Hòa Hưng, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Tuấn V không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70G1-204.37 mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia, khoản 7, 9 Điều 8, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm bà Đồng Ngọc Diệu tử vong.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ mà không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm pháp luật và có thể gây ra tai nạn, xâm hại đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác bất cứ lúc nào nhưng bị cáo vẫn chủ quan, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông và không tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ đã gây tai nạn giao thông, vì vậy nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội

phạm.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 45.000.000 đồng. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 590, 591 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Yến Nhi đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 45.000.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 77.719.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường, do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại; bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 77.719.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với xe mô tô biển số 70G1-204.37, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn trắng đen, số máy: 5C6390651; số khung: RLCS5C630CY690614 (xe đã qua sử dụng) thu của bị cáo cần tuyên trả lại bị cáo.

Đối với 01 quần vải (vải thun) màu đen, lửng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay bằng vải màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 quần dài bằng vải màu đen có chữ ADIDAS trên đùi trái; 01 áo sơ mi nam ngắn tay bằng vải màu xanh đen có chữ ORIENTAL trên ngực trái (đã qua sử dụng) có liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.886.000 (ba triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 03 (ba) năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2024.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 590, 591 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 77.719.000 đồng (bảy mươi bảy triệu bảy trăm mười chín nghìn đồng) cho đại diện bị hại ông Ngô Văn Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên trả lại bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-204.37, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn trắng đen, số máy: 5C6390651; số khung: RLCS5C630CY690614 (xe đã qua sử dụng).

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải (vải thun) màu đen, lưng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay bằng vải màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 quần dài bằng vải màu đen có chữ ADIDAS trên đùi trái; 01 áo sơ mi nam ngắn tay bằng vải màu xanh đen có chữ ORIENTAL trên ngực trái (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.886.000 đồng (Ba triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm